

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày 15 - 3- 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lương Thị Hoàn  
2. Ông Hà Văn Tý

*- Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà:*  
Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 02/3/2022 đối với bị cáo:

**NÔNG ĐÌNH C**, sinh ngày 28/02/1989 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; trú tại: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T và bà Hoàng Thị L (đã chết); có vợ là Lò Thị S và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/12/2021, tạm giam ngày 24/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ. "Có mặt".

*- Người làm chứng:*

- Lò Văn N, sinh năm 1985; trú tại: Bản C, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

- Hà Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 21/12/2021 tại nơi ở của Nông Đình C thuộc thôn Đ, xã N, thị xã N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái bắt quả tang Nông Đình C và Lò Văn N đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo ngực bên trái của C đang mặc có 05 gói giấy, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột nén màu trắng và số tiền 1.955.000 đồng; thu giữ trong túi áo ngực bên phải của C đang mặc có 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, thu giữ trong túi quần bên trái số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, C còn giao nộp cho cơ quan điều tra 02 gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy đều chứa chất bột nén màu trắng. Kiểm tra Lò Văn N không thu giữ được gì thêm.

Hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nông Đình C. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa C khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 20/12/2021 C đi bộ tại đoạn đường bê tông gần nhà thuộc thôn Đ, xã N, thị xã N thì gặp một người đàn ông không quen biết, C đã hỏi mua ma túy của người đàn ông này, C hẹn đến 23 giờ đêm 20/12/2021 sẽ giao dịch mua bán và đã mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng, sau đó C mang về sử dụng cho bản thân một phần, phần còn lại chia thành 10 gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng khác kiếm lời.

Ngoài ra, trước đó C còn nhiều lần đến khu vực thôn T (nay là thôn P), xã T, huyện T, mua ma túy của những người không quen biết tại ven đường nhưng C đều không biết tên, tuổi, địa chỉ của họ, sau khi mua được ma túy C mang về sử dụng cho bản thân và chia ra thành các gói nhỏ rồi bán lại cho nhiều các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời, những người mua ma túy trước đó C đều không nhớ, chỉ nhớ các lần gần nhất đã bán ma túy cho Lò Văn N trú tại xã H, thị xã N, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 20/12/2021 C bán cho Lò Văn N 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2021 C bán tiếp cho Lò Văn N 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ ba: Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 21/12/2021 N đến nhà C để mua ma túy, N hỏi mua 01 gói Heroine, N đưa cho C 100.000 đồng, C nhận tiền và lấy trong người ra 01 gói Heroin đưa cho N, khi N vừa nhận Heroine xong thì bị Công an bắt quả tang, Lò Văn N bỏ chạy, nhưng sau đó đã bị không chế bắt giữ, N đã làm rơi mất gói Heroine, nên không thu giữ được.

Lời khai của Lò Văn N phù hợp với lời khai của Nông Đình C.

Tại kết luận giám định số: 22/GĐMT ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nông Đình C có tổng khối lượng là 0,55 gam; 0,18 gam trích từ 0,55 gam chất bột nên gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Kết luận giám định số: 24/KLGD ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 2.055.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 04/CT-VKS-NL ngày 27/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Nông Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tự thú và thành khẩn khai báo, quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa,*

\* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đình C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,37 gam Heroine, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon, giấy gói.

+ Tịch thu của Nông Đình C số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Truy thu của Nông Đình C số tiền 100.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho Nông Đình C số tiền 1.855.000 đồng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật;

\* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Nông Đình C đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Lò Văn N cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Nông Đình C là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nên Nông Đình C đã nhiều lần mua ma túy của của những người đàn ông không quen biết đem về chia nhỏ, cắt dẫu để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trong 02 ngày 20 và 21/12/2021, bị cáo đã 03 lần bán ma túy cho Lò Văn N thu được số tiền là 300.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nông Đình C là 0,55 gam, là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Nông Đình C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và tiền tiêu sài nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo C thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Tự thú và thành khẩn khai báo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng, nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo

giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nông Đình C là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo C có tổng khối lượng 0,55 gam. Đã lấy ra 0,18 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,37 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 02 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong, nilon và giấy gói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 2.055.000 đồng thu giữ của Nông Đình C, trong đó có 200.000 đồng do C bán ma túy cho N mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, còn lại 1.855.000 đồng xét không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ngày 20/12/2021 C bán cho N 01 gói Heroine được số tiền 100.000 đồng, số tiền này Chiến đã dùng để mua ma túy hết nên cần truy thu để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Trong vụ án này có Lò Văn N là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy của Chiến để sử dụng, hành vi của N không cấu thành tội phạm, ngày 26/01/2022 Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy Nông Đình C có để bán là do C mua của một người đàn ông vào ngày 20/12/2021 tại khu vực đường bê tông gần nhà thuộc thôn Đ, xã N, thị xã N và những người đã bán ma túy cho C khu vực thôn T (nay là thôn P), xã T, huyện T, nhưng C đều không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Đình C **07** (*bảy*) năm **06** (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,37 gam Heroine; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon và giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo Nông Đình C số tiền 1.855.000 đồng (*một triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

- Tịch thu của bị cáo Nông Đình C số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Nông Đình C số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 01/3/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Đình C phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã N (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Phú**



